

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Vụ Phát triển thị trường nước ngoài và Thương mại đa biên**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

*Căn cứ Nghị định số 351/2026/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/ĐUB ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Công Thương;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Vụ Phát triển thị trường nước ngoài và Thương mại đa biên là tổ chức trực thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước về phát triển thị trường nước ngoài; hội nhập kinh tế quốc tế; chính sách phát triển quan hệ hợp tác thương mại, công nghiệp, năng lượng của Việt Nam với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực, tiểu vùng, các tổ chức kinh tế, thương mại, công nghiệp, năng lượng và các tổ chức quốc tế theo quy định của pháp luật; là đơn vị đầu mối chung của Bộ Công Thương về hoạt động đối ngoại trong các lĩnh vực hợp tác thương mại, công nghiệp, năng lượng.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Theo dõi, nghiên cứu, phân tích diễn biến tình hình, chính sách kinh tế của các thị trường nước ngoài, tham mưu, đề xuất chiến lược, cơ chế, chính sách, khung khổ hợp tác, biện pháp phát triển thị trường nước ngoài

a) Theo dõi, nghiên cứu, phân tích tình hình chính trị, kinh tế, hệ thống chính sách và pháp luật về kinh tế, thương mại, công nghiệp và năng lượng, hệ thống và tập quán kinh doanh của các nước, vùng lãnh thổ, khu vực và các cơ chế hợp tác tiểu vùng phụ trách; tham mưu cho Bộ trưởng các vấn đề mang tính chiến lược, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chiến lược phát triển thị trường nước ngoài; và thực hiện chính sách phát triển quan hệ kinh tế, thương mại, hợp tác công nghiệp và năng lượng giữa Việt Nam với các nước, vùng lãnh thổ, hợp tác khu vực và tiểu vùng.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu nhu cầu, thị hiếu, xu hướng tiêu dùng, cấu trúc cạnh tranh và yêu cầu của thị trường nước ngoài,



tham mưu cho Bộ trưởng các chủ trương, cơ chế, chính sách, biện pháp tăng cường và mở rộng quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp, năng lượng, phát triển xuất khẩu, thúc đẩy đầu tư trong ngành công thương, mở rộng nguồn cung đầu vào phục vụ sản xuất, xuất khẩu và duy trì cán cân thương mại hài hòa, bền vững với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực, tiểu vùng, các tổ chức kinh tế, thương mại, công nghiệp và năng lượng quốc tế theo đúng chủ trương, chính sách, pháp luật của Việt Nam và phù hợp với luật pháp, tập quán của nước sở tại và quốc tế.

c) Tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng về diễn biến tình hình phát triển kinh tế thương mại của các nước, vùng lãnh thổ, khu vực và tiểu vùng; nghiên cứu, phân tích và dự báo cung, cầu, giá cả và diễn biến thị trường hàng hóa và dịch vụ nước ngoài và đề xuất những phản ứng chính sách phù hợp.

## 2. Về công tác đàm phán quốc tế, mở rộng thị trường xuất khẩu

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan, tham gia nghiên cứu, đề xuất đàm phán, soạn thảo, đàm phán các điều ước quốc tế/thỏa thuận quốc tế như hiệp định, nghị định thư, thỏa thuận thương mại ưu đãi, thỏa thuận hợp tác về kinh tế, thương mại, công nghiệp, năng lượng theo phân công của Bộ trưởng và theo quy định của pháp luật, bao gồm đàm phán mới, sửa đổi, mở rộng và nâng cấp các điều ước quốc tế/thỏa thuận quốc tế đã có, nhằm mở rộng thị trường của Việt Nam tại các nước, vùng lãnh thổ, khu vực, tiểu vùng; thúc đẩy hợp tác với các tổ chức kinh tế, thương mại, công nghiệp, năng lượng theo phân công để chuẩn bị cho Bộ trưởng hoặc Chính phủ tiến hành đàm phán, ký kết các văn kiện hợp tác.

b) Tổng hợp, xây dựng phương án và tổ chức nghiên cứu, đề xuất đàm phán, ký kết và tham gia Hiệp định thương mại tự do (FTA), thỏa thuận thương mại ưu đãi (PTA) và các khuôn khổ hợp tác kinh tế - thương mại khác ở cấp độ song phương, đa phương và khu vực, bao gồm đàm phán mới, sửa đổi, mở rộng và nâng cấp; thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn; xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức thực hiện các cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do theo phân công của Bộ trưởng.

c) Phối hợp với các đơn vị trong Bộ tham gia ý kiến với các Bộ, ngành, địa phương liên quan trong công tác đàm phán và những vấn đề đối ngoại liên quan tới công tác quản lý cửa khẩu biên giới.

## 3. Công tác triển khai thực thi các cơ chế, khung khổ hợp tác, các Hiệp định thương mại tự do

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất thành lập và triển khai hoạt động của các Phân ban Việt Nam trong các Ủy ban liên Chính phủ, Ủy ban hỗn hợp, Tiểu ban hỗn hợp, Nhóm công tác chung, các diễn đàn về kinh tế, thương mại, công nghiệp, năng lượng của các cơ chế hợp tác khu vực và song phương giữa Việt Nam với các nước, vùng lãnh thổ trong lĩnh vực thương mại, công nghiệp, năng lượng thuộc khu vực phụ trách và theo phân công của Bộ trưởng.



b) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án, điều phối, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ liên quan đến nội dung thương mại, công nghiệp, năng lượng của Việt Nam trong các hiệp định, nghị định thư và văn bản thỏa thuận hợp tác về kinh tế, thương mại, công nghiệp, năng lượng với các địa phương, các nước, vùng lãnh thổ, khu vực và tiểu vùng, các tổ chức quốc tế, các diễn đàn kinh tế theo phân công của Bộ trưởng; tổ chức, điều phối và giám sát các hoạt động của các tổ chức tham gia hội nhập kinh tế quốc tế theo phân công của Bộ trưởng.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện cơ chế, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế; thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam theo quy định của pháp luật.

d) Vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin điện tử về Hiệp định thương mại tự do Việt Nam (FTAP).

đ) Xây dựng bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện FTA hàng năm của các địa phương (FTA Index); giám sát và hướng dẫn việc thực hiện của địa phương theo kết quả của Bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện các FTA hàng năm tại các địa phương;

e) Xây dựng, vận hành và phát triển Hệ sinh thái hỗ trợ các doanh nghiệp tận dụng các FTA; kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện của các Bộ, ngành và địa phương trong việc triển khai Nghị quyết của Quốc hội và Nghị định của Chính phủ về cơ chế đặc thù cho Hệ sinh thái tận dụng các FTA.

#### 4. Về công tác vận động chính sách, tháo gỡ rào cản thị trường

a) Nghiên cứu và phát hiện các rào cản, các biện pháp bảo hộ thị trường của các nước có ảnh hưởng đến hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam; chủ trì hoặc phối hợp tham gia kiến nghị các biện pháp nhằm tháo gỡ rào cản và giải quyết các vướng mắc, tranh chấp trong quan hệ hợp tác.

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị vận động các chính sách thương mại quốc tế, thương lượng với nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi cho hàng của Việt Nam xuất khẩu sang các thị trường các nước, vùng lãnh thổ.

#### 5. Về công tác đối ngoại trong lĩnh vực hợp tác thương mại, công nghiệp, năng lượng

a) Thực hiện các hoạt động đối ngoại trong lĩnh vực thương mại, công nghiệp, năng lượng; chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tiếp xúc và làm việc với các đối tác nước ngoài có liên quan để trao đổi thông tin, giải đáp và thúc đẩy giải quyết các tranh chấp, các vấn đề, vụ việc liên quan đến quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp, năng lượng với các nước, vùng lãnh thổ, các tổ chức kinh tế theo phân công của Bộ trưởng.

b) Chủ trì nghiên cứu, tổng hợp thông tin đánh giá về các tổ chức quốc tế, khu vực, các tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp, ngành hàng và cá nhân có yếu tố nước ngoài; cung cấp thông tin, hỗ trợ các đơn vị thuộc Bộ thiết lập các quan hệ hợp tác kinh tế, đầu tư, công nghiệp, năng lượng, đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ với các đối tác có yếu tố nước ngoài.

c) Tổ chức thực hiện các nội dung hợp tác quốc tế song phương, khu vực và tiểu vùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

d) Phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ trong công tác đối ngoại, quan hệ với cơ quan thông tin, truyền thông trong nước và ngoài nước khi được uỷ quyền.

đ) Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế, các diễn đàn thường niên hoặc đột xuất trong và ngoài nước; chuẩn bị nội dung phục vụ các hoạt động đối ngoại, chương trình công tác trong và ngoài nước của Lãnh đạo Bộ thuộc phạm vi nhiệm vụ công tác được phân công.

e) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng trình Bộ trưởng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế, kế hoạch và chương trình tham gia các tổ chức quốc tế, các quan hệ kinh tế song phương, các tổ chức phi chính phủ; các quy chế quản lý đoàn ra, đoàn vào, tiếp khách nước ngoài, hội nghị, hội thảo quốc tế và các hoạt động đối ngoại khác của Bộ theo phân công.

#### 6. Về Tổ chức thương mại thế giới (WTO)

a) Tổ chức thực hiện cơ chế và chính sách tham gia, thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện các cam kết của Việt Nam trong khuôn khổ WTO.

b) Tổng hợp, xây dựng phương án và tổ chức nghiên cứu, đề xuất đàm phán, ký kết và tham gia các thỏa thuận trong khuôn khổ WTO, bao gồm đàm phán mới, sửa đổi, mở rộng và nâng cấp các Hiệp định của WTO; đàm phán kết nạp thành viên mới.

c) Tổ chức nghiên cứu, đề xuất phương án, tổ chức điều phối và giám sát thực hiện quyền và nghĩa vụ liên quan đến kinh tế - thương mại của Việt Nam tại WTO.

d) Chủ trì hoặc tham gia giải quyết các tranh chấp về kinh tế - thương mại trong khuôn khổ WTO theo phân công của Bộ trưởng.

#### 7. Về Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEM) và các tổ chức kinh tế quốc tế khác

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chủ trương, cơ chế, chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế trong khuôn khổ APEC, ASEM và các tổ chức kinh tế - thương mại quốc tế khác.

b) Giúp Bộ trưởng thực hiện đại diện lợi ích thương mại của Việt Nam, đề xuất phương án và tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến kinh



tế - thương mại của Việt Nam tại APEC, ASEM và tại các tổ chức, diễn đàn kinh tế quốc tế khác theo phân công của Bộ trưởng.

c) Chủ trì hoặc tham gia tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các nội dung hợp tác kinh tế - thương mại của Việt Nam trong APEC, ASEM và các tổ chức kinh tế - thương mại quốc tế khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

d) Đảm nhận vai trò Trưởng SOM của Việt Nam trong APEC; Trưởng SOMTI của Việt Nam trong ASEM theo sự phân công của Bộ trưởng.

#### 8. Về hội nhập kinh tế ASEAN

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, soạn thảo tờ trình, đề án về các định hướng, chiến lược của Việt Nam tham gia hội nhập và hợp tác kinh tế ASEAN và cùng các nước ASEAN tham gia hội nhập và hợp tác kinh tế ASEAN+.

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan, soạn thảo văn kiện, đề xuất phương án đàm phán và giúp Bộ trưởng đàm phán, ký kết hoặc gia nhập các điều ước quốc tế trong khuôn khổ ASEAN, ASEAN+ và Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) được Chính phủ giao.

c) Chủ trì điều phối, hướng dẫn, tổ chức, kiểm tra, giám sát việc thực thi các cam kết về kinh tế - thương mại của Việt Nam trong khuôn khổ ASEAN, ASEAN+ và Hiệp định RCEP.

d) Nghiên cứu các quy định, theo dõi, tham gia, kiểm tra, giám sát các hoạt động hội nhập và hợp tác kinh tế của ASEAN, các tổ chức, diễn đàn kinh tế - thương mại quốc tế và khu vực khác mà Việt Nam cùng ASEAN tham gia để đề xuất với Bộ trưởng các giải pháp, biện pháp thực hiện quyền và nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia.

đ) Tổng hợp thông tin về tình hình hợp tác kinh tế ASEAN, thực hiện vai trò cơ quan đầu mối về hội nhập kinh tế và năng lượng ASEAN, nghiên cứu, đề xuất các phương án, giải pháp giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng Bộ trưởng phụ trách hội nhập kinh tế ASEAN do Thủ tướng Chính phủ giao.

e) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng phương án, triển khai kết quả tham gia các cuộc họp thường niên và các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ ASEAN, ASEAN+ trong các lĩnh vực được giao phụ trách thuộc các cấp (cấp chuyên viên, cấp Vụ, cấp Thứ trưởng, cấp Bộ trưởng, Hội nghị Cấp cao) mà Việt Nam tham gia với tư cách là thành viên ASEAN.

g) Chủ trì hoặc tham gia phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức triển khai các cam kết kinh tế, thương mại và các nội dung khác liên quan đến hợp tác kinh tế - thương mại mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia trong khuôn khổ ASEAN, ASEAN+ và Hiệp định RCEP trong đó có việc duy trì, vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin cơ sở dữ liệu thương mại quốc gia Việt Nam



(VNTR) phù hợp với các cam kết của Việt Nam trong ASEAN, tạo liên kết giữa trang thông tin của Bộ Công Thương và các Cổng thông tin chung của ASEAN.

h) Thực hiện vai trò cơ quan đầu mối quốc gia của Việt Nam tham gia Khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA).

i) Thực hiện vai trò đầu mối quốc gia của Việt Nam tham gia cơ chế tham vấn giải quyết tranh chấp thương mại đầu tư ASEAN (ACT).

k) Chủ trì hoặc phối hợp xử lý các tranh chấp về kinh tế - thương mại khi triển khai cam kết trong khuôn khổ ASEAN, ASEAN+ và Hiệp định RCEP

l) Phối hợp với các Vụ chức năng, các Bộ, ngành có liên quan, đề xuất giải pháp phát triển quan hệ với các thành viên ASEAN, các nước, các tổ chức quốc tế đối tác của ASEAN.

m) Chủ trì hoặc tham gia điều phối các dự án hợp tác mà Việt Nam tham gia trong khuôn khổ ASEAN và ASEAN+ theo sự phân công của Bộ trưởng.

n) Chủ trì hoặc tham gia điều phối các hoạt động liên quan hội nhập kinh tế quốc tế và năng lượng trong khuôn khổ ASEAN và ASEAN+ theo sự phân công của Bộ trưởng.

o) Chỉ đạo chuyên môn, nghiệp vụ, điều phối và phối hợp với Đại diện kinh tế thường trực Việt Nam tại ASEAN triển khai các nhiệm vụ liên quan đến ASEAN thuộc phạm vi phụ trách.

p) Đảm nhận vai trò Trưởng Quan chức Kinh tế Cao cấp (SEOM), Trưởng Quan chức Năng lượng Cao cấp (SOME/SOE) và Trưởng Quan chức khuôn khổ Cộng đồng châu Á phát thải ròng bằng không (SOM AZEC) của Việt Nam theo phân công của Bộ trưởng.

q) Chủ trì đàm phán các lĩnh vực thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ, di chuyển thể nhân, hợp tác kinh tế và kỹ thuật trong khuôn khổ các FTA ASEAN, ASEAN+ và Hiệp định RCEP theo phân công của Bộ trưởng.

r) Chủ trì đàm phán, điều phối các Bộ, ngành đối với các vấn đề mới nổi trong thương mại quốc tế như phát triển bền vững, năng lượng, kết nối chuỗi cung ứng và thương mại bao trùm trong khuôn khổ các FTA ASEAN, ASEAN+ và Hiệp định RCEP theo phân công của Bộ trưởng.

9. Về Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF), Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), Ủy ban Kinh tế - Xã hội châu Á - Thái Bình Dương của Liên hợp quốc (UNESCAP), Hội nghị Liên hợp quốc về thương mại và phát triển (UNCTAD) và các tổ chức kinh tế quốc tế khác

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chủ trương, cơ chế, chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế trong khuôn khổ WEF, UNESCAP, UNCTAD và các tổ chức kinh tế - thương mại quốc tế khác.

b) Giúp Bộ trưởng thực hiện đại diện lợi ích thương mại của Việt Nam, đề xuất phương án và tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến kinh



tế - thương mại của Việt Nam tại WEF, UNESCAP, UNCTAD và tại các tổ chức, diễn đàn kinh tế quốc tế khác theo phân công của Bộ trưởng.

c) Chủ trì hoặc tham gia tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các nội dung hợp tác kinh tế - thương mại của Việt Nam trong WEF, UNESCAP, UNCTAD và các tổ chức kinh tế- thương mại quốc tế khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong Bộ tham gia khởi động lộ trình đàm phán hướng tới gia nhập OECD theo phân công của Bộ trưởng.

10. Đảm nhận vai trò Trưởng SOM và Trưởng đoàn đàm phán của Việt Nam trong khuôn khổ Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

11. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ Ban Thư ký của Nhóm Tư vấn trong nước (DAG) Việt Nam trong khuôn khổ Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) và Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Vương quốc Anh (UKVFTA).

12. Về công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận, mở rộng và đa dạng hoá thị trường xuất khẩu, tham gia vào chuỗi cung ứng quốc tế

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc cung cấp thông tin, hỗ trợ, hướng dẫn cho doanh nghiệp Việt Nam thực hiện chính sách kinh tế, thương mại, hiệp định thương mại, phát triển xuất nhập khẩu hàng hoá với các thị trường nước ngoài.

b) Đưa ra khuyến cáo, định hướng đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nước cho các Hiệp hội ngành hàng, các doanh nghiệp, các địa phương, nhằm tận dụng hiệu quả các khung khổ hợp tác, các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết để củng cố, phát triển thị trường xuất khẩu, phát triển sản xuất và liên kết sản xuất, tiêu thụ trong khu vực và trên phạm vi toàn cầu.

c) Nghiên cứu, phân tích nhu cầu, xu hướng, thị hiếu, tình hình cạnh tranh tại thị trường nước ngoài để cung cấp thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước phát triển lợi thế cạnh tranh và cải thiện vị thế trên thị trường nước ngoài, thiết lập hệ thống phân phối, cải thiện khả năng thâm nhập thị trường và đẩy mạnh kim ngạch xuất khẩu.

d) Tổ chức cung cấp thông tin cho doanh nghiệp, hướng dẫn doanh nghiệp Việt Nam trong chiến lược tiếp cận thị trường, công tác nghiên cứu và phát triển các sản phẩm xuất khẩu phù hợp với nhu cầu của thị trường nước ngoài.

đ) Cung cấp thông tin, hỗ trợ, hướng dẫn cho doanh nghiệp nước ngoài tìm hiểu môi trường, cơ hội và quy định pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư tại Việt Nam.

e) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động tiếp cận thị trường, kết nối doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào chuỗi cung ứng quốc tế, thúc đẩy hoạt động xuất



nhập khẩu của các doanh nghiệp trong nước tại các thị trường nước ngoài theo phân công của Bộ trưởng.

13. Về công tác tuyên truyền hợp tác kinh tế thương mại quốc tế và thúc đẩy xuất khẩu

Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu; tổ chức thực hiện hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư phát triển Công Thương, các ngành hàng xuất khẩu tiềm năng, các thị trường xuất khẩu tiềm năng.

14. Về công tác chỉ đạo và quản lý các Thương vụ

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn bộ phận Thương vụ/Đại diện thương mại tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thuộc khu vực phụ trách về chuyên môn, nghiệp vụ, chính sách phát triển quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp, năng lượng với địa bàn sở tại và tại địa bàn kiêm nhiệm theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ trong việc: (i) đánh giá năng lực cán bộ Thương vụ/Đại diện thương mại; (ii) đề cử hoặc kéo dài nhiệm kỳ; (iii) khen thưởng hoặc kỷ luật đối với cán bộ Thương vụ/Đại diện thương mại công tác nhiệm kỳ tại nước ngoài.

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ trong việc phân bổ và bổ sung kinh phí hoạt động của bộ phận Thương vụ/Đại diện thương mại.

15. Về công tác người Việt Nam ở nước ngoài và doanh nhân kiều bào ở nước ngoài

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ tư vấn cho Bộ trưởng về người Việt Nam ở nước ngoài và doanh nhân kiều bào ở nước ngoài, thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ công tác được phân công.

16. Chủ trì hoặc phối hợp trong công tác quản lý và theo dõi, thực hiện các dự án ODA, hỗ trợ kỹ thuật thuộc lĩnh vực công nghiệp, thương mại do các đối tác nước ngoài tài trợ thuộc chức năng của đơn vị hoặc theo phân công của Bộ trưởng.

17. Tham mưu quản lý nhà nước và theo dõi hoạt động của các Hội, Hiệp hội ngành nghề hoạt động trong phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc**

1. Lãnh đạo Vụ có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật.



2. Vụ hoạt động theo chế độ thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

a) Tổ chức, chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các mặt công tác của Vụ.

b) Phân công công việc và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Phó Vụ trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và công chức của Vụ.

c) Thừa lệnh Bộ trưởng ký một số văn bản để trả lời, giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ, điều hành công việc theo yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý của Vụ.

d) Thực hiện công tác thông tin cho công chức trong Vụ theo quy chế làm việc của Bộ.

đ) Quyết định nội dung báo cáo sơ kết, tổng kết và kiến nghị với Bộ trưởng về các chủ trương, giải pháp, kế hoạch trong việc thực hiện nhiệm vụ của Vụ.

e) Ban hành các nội quy, quy định của Vụ, tổ chức thực hiện các quy định, quy chế của Bộ, quản lý công chức và tài sản được giao theo phân cấp của Bộ.

2. Vụ Phát triển thị trường nước ngoài và Thương mại đa biên được tổ chức 06 phòng, bao gồm:

a) Phòng Châu Âu.

c) Phòng Châu Mỹ.

d) Phòng Đông Bắc Á và châu Phi.

đ) Phòng Đông Nam Á, Nam Á, Tây Á và Nam Thái Bình Dương.

e) Phòng WTO, đàm phán và thực thi hiệp định.

h) Phòng Hội nhập và các Tổ chức quốc tế.

Lãnh đạo phòng có Trưởng phòng, các Phó trưởng phòng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Vụ trưởng Vụ Phát triển thị trường nước ngoài và Thương mại đa biên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng theo quy định.

#### **Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2026; thay thế Quyết định số 519/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Phát triển thị trường nước ngoài và Quyết định số 524/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Vụ Chính sách thương mại đa biên.



2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Phát triển thị trường nước ngoài và Thương mại đa biên, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lãnh đạo Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Vụ PT TTNN&TMĐB;
- Lưu: VT, TCCB.



**BỘ TRƯỞNG**

**Lê Mạnh Hùng**

